

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH PHÚ THỌ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 43/2026/HS-ST
Ngày 15 tháng 5 năm 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 TỈNH PHÚ THỌ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Nguyễn Ngọc Phú

- **Các Hội thẩm nhân dân:** 1. Ông Nguyễn Thanh Hồng
2. Ông Vũ Văn Võ

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Minh Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5, tỉnh Phú Thọ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:** Ông Lưu Công Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2026, tại điểm cầu trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2026/HSST ngày 20 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2026/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Công M**; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 05 tháng 6 năm 1998; Nơi thường trú: **Khu B, xã C, tỉnh Phú Thọ**; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Số CCCD: 025098004134; nơi cấp: **Cục C1** về TTXH; Bố đẻ: **Nguyễn Mạnh H** (đã chết); Mẹ đẻ: **Trần Thị P**, sinh năm 1976, hiện ở **Khu B, xã C, tỉnh Phú Thọ**; anh, chị em ruột: Có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; vợ: **Nguyễn Hồng H1**, sinh năm 2000 hiện ở Nhật Bản. Con: 02 con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2023.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 06 ngày 21/9/2016, **Nguyễn Công M** bị **Công an huyện Đ**, tỉnh Phú Thọ, xử phạt 500.000 đồng về hành vi “Đánh nhau”. Bị can chấp hành xong ngày 28/9/2016.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 23/12/2025 đến ngày 29/12/2025 thì chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - **Công an tỉnh P**.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 25 phút ngày 22/12/2025, tại khu B Y, xã C, tỉnh Phú Thọ, tổ công tác của Công an xã C kiểm tra, phát hiện và lập biên bản sự việc đối với Nguyễn Công M, sinh năm 1998 ở tại khu B Y, xã C, tỉnh Phú Thọ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại nơi phát hiện, M tự giác giao nộp gồm: “01 túi nilon màu trắng các mép hàn kín bên trong có chất dạng tinh thể màu trắng, 01 túi nilon màu trắng dạng túi zip có khe bấm, bên trong có chất dạng tinh thể màu trắng, 01 túi nilon màu trắng, dạng túi zip, bên trong có chứa 02 viên nén màu hồng có đặc điểm giống nhau, hình tròn, một mặt in chìm chữ “WY”, 01 túi nilon màu đen, dạng túi zip, có khe bấm, bên trong có 76 (bảy mươi sáu) viên nén màu hồng có đặc điểm giống nhau, hình tròn, một mặt in chìm chữ “WY”, 01 bộ dụng cụ tự chế để sử dụng ma túy, 01 bật lửa gas màu xanh nước biển, 01 bật lửa gas màu xanh nõn chuối và 01 cuộn giấy bạc hai mặt màu trắng đã qua sử dụng” và khai nhận chất dạng tinh thể màu trắng và viên nén màu hồng nêu trên là ma túy đá và ma túy hồng phiến, M cất giấu trên người nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Công an xã C lập biên bản sự việc đối với Nguyễn Công M về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy và niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra, tạm giữ của M: “01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, đã cũ, vỏ màu hồng, số Imei: 356175098697014 bên trong lắp số thuê bao 0349421666”. Sau đó, đưa M cùng toàn bộ tang vật chứng về trụ sở Công an xã C để xác minh làm rõ.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh P đã khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Công M tại khu B Y, xã C, tỉnh Phú Thọ. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 22/12/2025, Cơ quan điều tra đã tiến hành test chất ma túy trong cơ thể đối với Nguyễn Công M, kết quả: M dương tính với ma túy loại Methamphetamine.

Ngày 22/12/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh P ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 12775/QĐ-CSMT, giám định số ma túy đã thu giữ của M. Tại bản kết luận giám định số 4115/KL-KTHS ngày 27/12/2025 của Phòng K - Công an tỉnh P kết luận:

“ - Chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa bên trong 01 túi nilon viên kê màu đỏ, có khối lượng là 0,380 gam là ma túy; loại Methamphetamine”;
- Chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa bên trong 01 túi nilon được hàn kín, có khối lượng là 0,267 gam là ma túy; loại Methamphetamine”;
- 02 viên nén màu hồng chứa bên trong 01 túi nilon màu đen có khối lượng là 0,203 gam là ma túy; loại Methamphetamine;
- 76 viên nén hình tròn, màu hồng, chứa bên trong 01 túi nilon màu đen có tổng khối lượng là 7,596 gam là ma túy; loại Methamphetamine”.

Methamphetamine: Số thứ tự 247, Danh mục IIC, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

H2 lại đối tượng giám định: 0,57gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng và 7,253 gam viên nén màu hồng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm

phong dán kín trong 01 túi niêm phong, bên ngoài túi niêm phong có đóng 05 dấu hình tròn màu đỏ của Phòng K - Công an tỉnh P và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán.”

Tổng khối lượng ma túy của Nguyễn Công M tàng trữ là 8,446 gam ma túy, loại Methamphetamine mục đích để sử dụng cho bản thân. Ngày 23/12/2025 Công an xã C chuyển hồ sơ vụ việc đến Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh P để giải quyết theo thẩm quyền. Ngày 24 tháng 12 năm 2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh P khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Công M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự;

Quá trình điều tra, M khai nhận: Khoảng 06 giờ 00 phút, ngày 22/12/2025, do bản thân có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy nên M một mình đi bộ từ nhà ở khu B, Y, xã C, tỉnh Phú Thọ đến ngã tư đường mới thuộc khu G T, xã C, tỉnh Phú Thọ rồi lên xe khách (M không biết thuộc nhà xe nào và biển kiểm soát là bao nhiêu) chạy hướng tỉnh Tuyên Quang đi thành phố Hà Nội mục đích mua ma túy, loại Methamphetamine mang về sử dụng. Đến khoảng 08 giờ 00 phút cùng ngày, M đi đến khu vực cổng Công viên H thuộc tổ dân phố X, phường X, thành phố Hà Nội để tìm mua ma túy. Tại đây, M gặp một người đàn ông tự giới thiệu tên P1, khoảng 50 tuổi, cao khoảng 1,75 mét, da trắng (M không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của P1 ở đâu). Qua nói chuyện, M hỏi mua của P1 500.000 đồng tiền ma túy đá và 2.700.000 đồng tiền ma túy hồng phiến rồi M đưa cho P1 tổng số tiền 3.200.000 đồng. P1 cầm tiền và bảo M chờ sau đó P1 đi đâu M không biết. Khoảng 20 phút sau, P1 quay lại đưa cho M 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh bấm bên trong có chất rắn dạng tinh thể màu trắng là ma túy đá và 01 túi nilon màu đen, một đầu có rãnh bấm, bên trong có các viên nén hình tròn màu hồng là ma túy hồng phiến. M không đếm, nhưng P1 nói bên trong túi nilon màu đen có chứa 80 viên ma túy hồng phiến. M cầm 02 túi ma túy P1 đưa cất giấu trên người rồi ra đường bắt xe khách về nhà ở khu B Y, xã C, tỉnh Phú Thọ còn P1 đi đâu M không biết.

Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, M về đến nhà, sau đó M lấy một phần ma túy đá và 02 viên ma túy hồng phiến nghiền nhỏ rồi cho cả hai loại ma túy vào 01 công thủy tinh được gắn trên chai nhựa của bộ D sử dụng ma túy tự chế, M dùng bật lửa đốt phía dưới đáy công chứa ma túy rồi sử dụng hết một mình bằng hình thức hít khói ma túy qua đường hô hấp vào cơ thể. Sử dụng ma túy xong, M chia ma túy đá và ma túy hồng phiến còn lại vào các túi nilon rồi cất tại phòng ngủ của M cùng với bộ D sử dụng ma túy mục đích để khi nào bản thân có nhu cầu sử dụng ma túy thì lấy sử dụng. Đối với công thủy tinh được gắn trên chai nhựa để sử dụng chất ma túy nêu trên, M đã làm vỡ sau khi sử dụng xong, M đã tháo ra vứt đi đâu M không nhớ rõ. Đến khoảng 14 giờ 45 phút cùng ngày, Công an xã C, tỉnh Phú Thọ đến kiểm tra và thu giữ toàn bộ số ma túy của M như đã nêu trên.

Đối với người đàn ông tên P1, khoảng 50 tuổi, cao khoảng 1,75 mét, da trắng đã bán ma túy cho M vào ngày 22/12/2025, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh

người đàn ông tên P1 như trên tại Công an phường X, thành phố Hà Nội nhưng không làm rõ được danh tính của người đàn ông nêu trên nên không có căn cứ để xác minh và xử lý trong vụ án này.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, đã cũ, vỏ màu hồng, số Imei: 356175098697014 trong máy lắp 01 thẻ sim số thuê bao 0349421666 là của M, M sử dụng để liên lạc hàng ngày, không liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy ngày 22/12/2025.

Đối với Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Công M vào ngày 22/12/2025, Cơ quan điều tra đã xác minh xác định: Nguyễn Công M không thuộc đối tượng cai nghiện ma túy; không thuộc đối tượng quản lý sau cai nghiện và không thuộc đối tượng đang điều trị nghiện bằng các chất thay thế. Vì vậy, Cơ quan điều tra không xử lý về tội sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 256a Bộ luật hình sự là phù hợp. Mặt khác M bị khởi tố về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, nên không xử phạt hành chính M về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng truy tố.

Bản Cáo trạng số 12/CT-VKSPN ngày 17/4/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, tỉnh Phú Thọ đã truy tố bị cáo Nguyễn Công M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 Phú Thọ vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. **Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a c khoản 2, điểm a c khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự; Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.**

Xử phạt bị cáo Nguyễn Công M từ 05 năm 06 tháng đến 6 năm tù.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.
- Về xử lý vật chứng: Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật
- Về án phí: Bị cáo Nguyễn Công M phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trước khi HĐXX vào phòng nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, bị cáo ăn năn hối cải mong Hội đồng xét xử, xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:[1]. Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Công M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố là đúng. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận:

Hồi 15 giờ 25 phút, ngày 22/12/2026, tại khu B Y, xã C, tỉnh Phú Thọ, Nguyễn Công M, sinh năm 1998 ở khu B Y, xã C, tỉnh Phú Thọ đã có hành vi tàng trữ trái phép 8,446 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng sử dụng cho bản thân thì bị bắt, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị can đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân nên cần xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

“2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

.....

g) Heroine, C, M1, A, Ketamine, F, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;”

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội tại địa phương.

Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện nên bị cáo phải chịu hậu quả về hành vi phạm tội của mình.

Nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo: Do bị cáo muốn thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên đã mua ma túy nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân.

[3] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân, bị cáo là người có nhân thân xấu. Bị cáo Nguyễn Công M không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra bị cáo Nguyễn Công M thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Mẹ đẻ bị cáo là bà Trần Thị P, sinh năm 1976 ở khu B Y, xã C, tỉnh Phú Thọ là người có thành tích trong quá trình công tác, làm việc tại khu dân cư được Ủy ban nhân dân tặng thưởng nhiều giấy khen và ông

ngoại bị can là ông **Trần Công Đ**, sinh năm 1948 ở **khu B Y, xã C, tỉnh Phú Thọ** là người có công với cách mạng được Nhà nước công nhận, nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Do đó, cần thiết phải xử phạt bị cáo nghiêm khắc bằng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội do bị cáo gây ra mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần mức hình phạt tù cho bị cáo thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét thấy, bị cáo không có việc làm, không có thu nhập ổn định, bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) bì niêm phong của **phòng K Công an tỉnh P** bên trong có chứa 0,57gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng và 7,253 gam viên nén màu hồng cùng toàn bộ bao gói là mẫu vật hoàn lại sau giám định nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 bộ dụng cụ tự chế để sử dụng ma túy có đặc điểm là một chai nhựa, loại chai 350ml, bên ngoài có dán nilon in chữ “nước khoáng chanh dây” trong chai không có nước, một nắp nhựa màu vàng có hai lỗ thủng, một lỗ thủng gắn một đoạn ống nhựa màu đen, phía trên của đoạn ống nhựa màu đen gắn cố định một đoạn ống nhựa dạng ống hút màu tím, đầu còn lại của ống nhựa màu đen gắn cố định một ống hút màu vàng gắn vào trong chai nhựa, lỗ thủng còn lại gắn cố định một đoạn ống nhựa màu trắng, phía trên gắn cố định một đoạn ống nhựa dạng ống hút màu tím không có giá trị **nên cần tịch thu tiêu hủy**.

- 01 bật lửa gas màu xanh nước biển tại vị trí đầu ra khí gas của máy lửa có gắn một đoạn kim loại màu trắng; 01 bật lửa gas màu xanh nõn chuối; 01 cuộn giấy bạc hai mặt màu trắng đã qua sử dụng không có giá trị **nên cần tịch thu tiêu hủy**.

* Trả lại cho bị cáo **M**:

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, đã cũ, vỏ màu hồng, số Imei: 356175098697014 bên trong lắp số thuê bao 0349421666 là điện thoại bị cáo sử dụng liên lạc hàng ngày không liên quan đến việc tàng trữ trái phép chất ma túy.

[6] Về nguồn gốc số Ma túy: Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho M, do M không biết họ, tuổi, địa chỉ cụ thể, ngoài lời khai của không có tài liệu nào khác chứng minh nên Cơ quan điều tra không xác định được, xét thấy là phù hợp.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Công M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Công M; được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 Phú Thọ đề nghị về hình phạt, về xử lý vật chứng và án phí, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a c khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Công M 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 23/12/2025.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[2] Về xử lý vật chứng:

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) bì niêm phong của phòng K Công an tỉnh P bên trong có chứa 0,57gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng và 7,253 gam viên nén màu hồng cùng toàn bộ bao gói là mẫu vật hoàn lại sau giám định.

- 01 bộ dụng cụ tự chế để sử dụng ma túy có đặc điểm là một chai nhựa, loại chai 350ml, bên ngoài có dán nilon in chữ “nước khoáng chanh dây” trong chai không có nước, một nắp nhựa màu vàng có hai lỗ thủng, một lỗ thủng gắn một đoạn ống nhựa màu đen, phía trên của đoạn ống nhựa màu đen gắn cố định một đoạn ống nhựa dạng ống hút màu tím, đầu còn lại của ống nhựa màu đen gắn cố định một ống hút màu vàng gắn vào trong chai nhựa, lỗ thủng còn lại gắn cố định một đoạn ống nhựa màu trắng, phía trên gắn cố định một đoạn ống nhựa dạng ống hút màu tím .

- 01 bật lửa gas màu xanh nước biển tại vị trí đầu ra khí gas của máy lửa có gắn một đoạn kim loại màu trắng; 01 bật lửa gas màu xanh nõn chuối; 01 cuộn giấy bạc hai mặt màu trắng đã qua sử dụng.

* Trả lại cho bị cáo M:

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, đã cũ, vỏ màu hồng, số Imei: 356175098697014 bên trong lắp số thuê bao 0349421666 là điện thoại bị cáo sử dụng liên lạc hàng ngày không liên quan đến việc tàng trữ trái phép chất ma túy.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/4/2026 giữa cơ quan CSĐT Công an tỉnh P và Phòng thi hành án dân sự khu vực 5 Phú Thọ).

[3] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Công M phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 5 Phú Thọ;
- Công an tỉnh Phú Thọ;9(
- Phòng THADS khu vực 5 Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND xã Chân Mộng, tỉnh Phú Thọ
- Lưu: HS - VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Phú

